TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 06/2024/QĐCNHGT-DS	*Như Thanh, ngày 22 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải tại của nguyên đơn là anh Quách Ngọc Q và và bị đơn là anh Bùi Văn T.

Sau khi nghiên cứu:
- Đơn khởi kiện về *"tranh chấp quyền sở hữu tài sản"* đề ngày 18 tháng 12 năm 2023 của anh Quách Ngọc Q;

- Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 19 tháng 7 năm 2024;

- Thư xác nhận kết quả xét nghiệm AND ngày 01/8/2024 của Công ty TNHH D;

- Đơn đề nghị ngày 01/8/2024 của anh Quách Ngọc Q về việc hoãn công nhận kết quả hòa giải đến hết ngày 21/8/2024, để anh tự đi giám định lại gen huyết thống của con trâu tranh chấp;

- Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 03 tháng 7 năm 2024;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024 về về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
Người khởi kiện: Quách Ngọc Q Sinh năm: 1986
Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện N, Thanh Hóa

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh S - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.

Người bị kiện: Anh Bùi Văn T - Sinh năm 1973
Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Hoàng Đức H1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh S - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị H2 - Sinh năm 1972
Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Người được chị H2 uỷ quyền tham gia tố tụng: Anh Bùi Văn T (bị đơn trong vụ án).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải 16 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Anh Quách Ngọc Q và anh Bùi Văn T có tranh chấp 01 con trâu đực, hiện do anh T đang chăn dắt. Anh Q, anh T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hai bên đương sự thống nhất phương án giải quyết tranh chấp như sau:

- Đề nghị Toà án trưng cầu giám định mã gen di truyền của con trâu tranh chấp với con trâu mà hai bên khai là mẹ của con trâu tranh chấp. ***Quyền sở hữu con trâu tranh chấp sẽ được công nhận thuộc về bên sở hữu trâu mẹ có quan hệ huyết thống với trâu tranh chấp****.*

- Anh Q và anh T mỗi người nộp cho Tòa án 15.000.000 (mười lăm triệu đồng) tiền chi phí giám định gen và xem xét, thẩm định tại chỗ; cộng với 15.000.000 đồng tiền tạm ứng để đảm bảo thi hành án. Nếu kết quả giám định gen xác định con trâu đang tranh chấp thuộc về nhà nào thì nhà đó không phải chịu chi phí tố tụng. Theo đó được nhận lại số tiền đã tạm nộp cho Tòa án.

- Nếu kết quả giám định gen xác định con trâu đang tranh chấp là trâu của gia đình anh T thì ngoài số tiền chi phí tố tụng, anh Q còn phải thanh toán cho anh T 2.000.000 (hai triệu đồng) chi phí đi lại trong quá trình giải quyết tranh chấp. Số tiền 2.000.000 đồng này, anh Q tạm nộp cho Toà án để đảm bảo việc thi hành án.

- Nếu kết quả giám định gen xác định con trâu đang tranh chấp là trâu của anh Q thì, anh T có nghĩa vụ trả lại cho anh Q con trâu đang tranh chấp; anh T không được yêu cầu anh Q thanh toán công chăm sóc.

- Về trách nhiệm của các bên khi có kết quả giám định: Ngay sau khi có kết quả giám định, Toà án có quyền giao cho bên có trâu là mẹ của con trâu tranh chấp số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp cộng với tiền chi phí trưng cầu giám định mà bên kia đã tạm nộp cho Toà án như đã thoả thuận ở trên.

Kết quả giám định AND thể hiện: Con trâu tranh chấp có quan hệ huyết thống với trâu mẹ do gia đình anh Trường sở h. Vì vậy, Tòa án công nhân quyền và nghĩa vụ của các bên được thỏa thuận như sau:

**** Về quyền sở hữu tài sản tranh chấp:*** **Con trâu tranh chấp thuộc**

quyền sở hữu của gia đình anh Bùi Văn T.

**** Về quyền và nghĩa vụ khác của các bên:*** Anh Quách Ngọc Q phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng và bồi thường cho anh Bùi Văn T chi phí đi lại; bao gồm:

+ Tiền chi phí giám định gen và xem xét, thẩm định tại chỗ: 30.000.000 đồng;
+ Tiền bồi thường cho anh T chi phí đi lại để giải quyết tranh chấp: 2.000.000 đồng;

Tổng cộng số tiền anh Quách Ngọc Q phải chịu là 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng). Anh Q đã nộp cho Tòa án đủ số tiền trên.

Anh Bùi Văn T không phải chịu chi phí tố tụng nên được nhận lại số tiền đã tạm nộp cho Tòa án là 30.000.000 đồng và được anh Quách Ngọc Q bồi thường tiền đi lại giải quyết vụ kiện 2.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền anh T được nhận lại là 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đã thỏa thuận;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Như Thanh;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Đình Huy